ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2134/QĐ-TCĐN

An Giang, ngày 08 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định quy tắc ứng xử trong Trường Cao đẳng Nghề An Giang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ AN GIANG

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp 124/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 05/2026/ TT-BGDĐT ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-TCĐN ngày 19 tháng 9 năm 2026 về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Trường Cao đẳng Nghề An Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tại Tờ trình số 72/TTr-TCHC ngày 06/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy tắc ứng xử trong Trường Cao đẳng Nghề An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các văn bản trước đây.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, lãnh đạo các đơn vị có liên quan, toàn thể viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng nghề An Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Đảng ủy Trường;
- Ban Giám hiệu;
- Các phòng, khoa;
- CĐCS, Đoàn TN;
- Lưu: VT. TCHC, lndhuong.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ AN GIANG

Nguyễn Thanh Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Quy tắc ứng xử trong Trường Cao đẳng Nghề An Giang

(Ban hành theo Quyết định số 2134/QĐ-TCĐN ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề An Giang)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định quy tắc ứng xử của viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên (HSSV) đang công tác, làm việc và học tập tại Trường Cao đẳng Nghề An Giang.

2. Áp dụng đối với viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên (gọi chung là người học) đang công tác và học tập tại Trường Cao đẳng Nghề An Giang (gọi là Nhà trường).

Điều 2. Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử

1. Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tôn trọng sự khác biệt; đổi mới, sáng tạo; phòng, chống tiêu cực và bạo lực học đường.

2. Bảo đảm chuẩn mực về nhận thức, thái độ và hành vi của viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên trong các mối quan hệ tại nhà trường và cộng đồng; làm căn cứ để rèn luyện, giữ gìn, nâng cao phẩm chất, đạo đức, văn hóa ứng xử, đặc biệt trong môi trường số và khi tham gia các nền tảng mạng xã hội.

3. Phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, bạo lực học đường, quấy rối, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và các hành vi gây ảnh hưởng đến uy tín của Trường.

4. Làm căn cứ để tuyên truyền, giáo dục, đánh giá, biểu dương, khen thưởng và xem xét xử lý vi phạm theo quy định.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng quy tắc ứng xử

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, các quy định của ngành Giáo dục, quy định của cơ quan quản lý và các quy chế, nội quy của Trường.

2. Tôn trọng nhân phẩm, danh dự, quyền và lợi ích hợp pháp của người học, đồng nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Bảo đảm khách quan, công bằng, minh bạch trong mọi hoạt động giáo dục.

4. Không phân biệt đối xử về giới tính, dân tộc, tôn giáo, hoàn cảnh kinh tế, tình trạng sức khỏe, năng lực học tập hoặc đặc điểm cá nhân của người học. Ứng xử phù hợp với tính chất, vị trí, vai trò và trách nhiệm của từng đối tượng; bảo đảm tính giáo dục và tính nêu gương.

5. Tôn trọng sự đa dạng văn hóa, tôn trọng đời sống riêng tư, bí mật cá nhân. Đặc biệt, trong môi trường số và mạng xã hội phải có trách nhiệm đối với thông tin được đăng tải, chia sẻ, bình luận; tôn trọng quyền riêng tư, danh dự,

nhân phẩm và hình ảnh của người khác.

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của nhà giáo; chấp hành sự phân công, điều động của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Tận tụy với công việc, thực hiện đầy đủ và bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiến độ; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao đạo đức nghề nghiệp, trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ; tiếp thu có chọn lọc và vận dụng phù hợp các giá trị tiến bộ khoa học công nghệ, văn minh của nhân loại trong hoạt động nghề nghiệp; có trách nhiệm trong việc sử dụng thông tin và ứng xử trên không gian mạng.

3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, nhân phẩm, nhân cách; mẫu mực, nêu gương; có thái độ lịch sự, thân thiện; thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, bệnh thành tích; thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

4. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan Nhà trường; phòng chống bạo lực học đường; đoàn kết, xây dựng, yêu thương, giúp đỡ người khác; bảo vệ uy tín, danh dự của người khác và của Nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, văn minh, dân chủ, đổi mới, sáng tạo; tích cực tham gia vào hoạt động quản lý, quản trị và các hoạt động chuyên môn khác của Nhà trường.

5. Sử dụng ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu, đúng mực, trung thực, tôn trọng; trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường, hoạt động giáo dục và các quy định có liên quan.

6. Không lợi dụng chức danh, danh hiệu, hình ảnh và hoạt động nghề nghiệp để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hay tư lợi cá nhân; không tự ý bỏ việc; không được tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước; không hút thuốc lá, sử dụng đồ uống có cồn khi thực hiện nhiệm vụ; không sử dụng chất cấm và các chất kích thích khác theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học, đồng nghiệp.

Điều 5. Ứng xử với học sinh, sinh viên (HSSV)

1. Có thái độ mẫu mực, tinh thần bao dung, trách nhiệm, yêu thương; phản hồi, nhận xét, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; động viên, khích lệ sự phấn đấu, phát triển, chủ động, sáng tạo, tích cực của HSSV.

2. Tạo môi trường giáo dục an toàn, tích cực và bình đẳng; khuyến khích HSSV tham gia nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật.

3. Tôn trọng, đánh giá đúng thực chất năng lực của HSSV; bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của HSSV; tạo động lực phát huy phẩm chất và năng lực HSSV; lắng nghe, kịp thời tư vấn, hỗ trợ HSSV về lĩnh vực học tập, xã hội bảo đảm phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi.

4. Không phân biệt đối xử giữa những HSSV dưới mọi hình thức; không xúc phạm, gây tổn thương, trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại HSSV dưới mọi hình thức và báo cáo kịp thời với lãnh đạo khi phát hiện HSSV bị bạo lực, xâm hại; không ép buộc HSSV tham gia các hoạt động mang tính chất tự nguyện; không công khai thông tin của HSSV trái quy định; không gian lận, cố ý làm sai lệch kết quả trong các hoạt động tuyển sinh, đánh giá HSSV.

Điều 6. Ứng xử với đồng nghiệp

1. Trung thực, chân thành, đoàn kết, có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm, giúp đỡ lẫn nhau; tự phê bình và phê bình bảo đảm khách quan, nghiêm túc, thẳng thắn, mang tính xây dựng vì sự tiến bộ của đồng nghiệp.

2. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, phối hợp, trao đổi kinh nghiệm, học hỏi trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Không xúc phạm, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không công khai thông tin của đồng nghiệp trái quy định.

Điều 7. Ứng xử với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, điều hành của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Lắng nghe và cầu thị tiếp thu ý kiến đánh giá, góp ý của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Tích cực tham mưu và thể hiện rõ chính kiến với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết nội bộ; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

Điều 8. Ứng xử với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học

1. Sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học về hoạt động giảng dạy, giáo dục vì sự tiến bộ của người học.

2. Chủ động, kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin trung thực về người học; chương trình, kế hoạch giảng dạy, giáo dục khi được sự đồng ý của cấp quản lý theo thẩm quyền.

3. Khuyến khích, tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ của người học tham gia vào hoạt động giáo dục vì sự tiến bộ của người học.

4. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi, ép buộc cha mẹ hoặc người giám hộ của người học tham gia các hoạt động trái quy định của Nhà nước và các hoạt động mang tính chất tự nguyện.

Điều 9. Ứng xử với cộng đồng

1. Tuân thủ, chấp hành nội quy, quy tắc nơi công cộng; tôn trọng không gian chung của cộng đồng; ứng xử văn minh, lịch thiệp, đúng mực, bảo vệ cảnh quan môi trường khi tham gia hoạt động cộng đồng.

2. Phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác và tích cực tham gia các hoạt động xã hội; bảo vệ môi trường; thực hiện và phối hợp thực hiện hiệu quả các phong trào, hoạt động từ thiện, nhân đạo, chăm lo người nghèo, đối tượng dễ bị tổn thương, yếu thế trong xã hội theo quy định của pháp luật; tham gia, lan tỏa phong trào xây dựng xã hội học tập, phát triển văn hóa đọc, khuyến học, khuyến tài.

3. Tích cực lan tỏa các giá trị nhân văn, những việc làm tốt, hình ảnh đẹp, hành vi ứng xử văn hóa trong xã hội, trong nhà trường đến cộng đồng; chủ động tham gia truyền thông, tuyên truyền về giáo dục, chống tin giả liên quan tới lĩnh vực giáo dục và nhà giáo trên các kênh mạng xã hội chính thống; công khai, minh bạch thông tin có liên quan khi tham gia các hoạt động xã hội.

4. Không tham gia, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan và các hoạt động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Điều 10. Ứng xử với người dân và các cơ quan, tổ chức khi đến làm việc tại nhà trường

1. Văn minh, lịch sự khi giao tiếp phải tôn trọng, lắng nghe, tận tình hướng dẫn và giải thích cặn kẽ những gì với người đến liên hệ công việc.

2. Không cung cấp tùy tiện các thông tin của nhà trường, viên chức, người lao động, HSSV cho người khác biết (khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép).

Điều 11. Ứng xử trong hội họp

1. Trước cuộc họp: Phải nắm được nội dung, chủ đề cuộc họp, hội thảo, hội nghị; chủ động chuẩn bị tài liệu và ý kiến phát biểu; Có mặt đúng giờ để ổn định chỗ ngồi và tuân thủ quy định của Ban Tổ chức điều hành cuộc họp, hội thảo, hội nghị.

2. Trong cuộc họp: Tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ rung, không làm ảnh hưởng đến người khác và nội dung buổi họp; Giữ trật tự, tập trung theo dõi, lắng nghe, ghi chép các nội dung cần thiết; không nói chuyện và làm việc riêng; Không bỏ về trước khi kết thúc cuộc họp; Phát biểu ý kiến theo điều hành của Chủ tọa hoặc Ban Tổ chức.

Điều 12. Những hành vi viên chức, người lao động Nhà trường không được làm

1. Vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế, nội quy, quy định của Nhà trường; lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác để vụ lợi, nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà hoặc thực hiện hành vi trái quy định.

2. Trốn tránh, đùn đẩy trách nhiệm, tự ý bỏ việc, bỏ giờ, bỏ tiết; đi muộn, về sớm; không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không đúng thời hạn nhiệm vụ được giao, làm ảnh hưởng đến hoạt động của Nhà trường.

3. Gian lận, thiếu trung thực, làm sai lệch hồ sơ, tài liệu, thông tin, số liệu hoặc kết quả trong thực hiện nhiệm vụ, tuyển sinh, đào tạo, kiểm tra, thi, đánh giá, nghiên cứu khoa học, thi đua, khen thưởng và các hoạt động khác.

4. Phân biệt đối xử, trù dập, chèn ép, thiên vị; xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín; xâm phạm thân thể, đe dọa, bạo lực, quấy rối hoặc xâm hại quyền, lợi ích hợp pháp của người học, đồng nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

5. Gây bè phái, cục bộ, chia rẽ, mất đoàn kết; bao che, tiếp tay cho hành vi vi phạm; kích động, lôi kéo hoặc gây mất an ninh, trật tự trong Nhà trường.

6. Ép buộc người học đóng góp tiền, hiện vật hoặc tham gia các hoạt động không được phép tổ chức; can thiệp trái quy định vào các hoạt động tuyển sinh, đào tạo, kiểm tra, thi, đánh giá, xét tốt nghiệp, cấp văn bằng, chứng chỉ và các hoạt động quản lý khác; nhận hoặc đòi hỏi lợi ích trái quy định.

7. Sử dụng, chiếm giữ, quản lý, khai thác trái quy định tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, dữ liệu và các nguồn lực của Nhà trường; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trục lợi; tiết lộ hoặc sử dụng trái phép thông tin, bí mật nhà nước, bí mật công tác và dữ liệu cá nhân.

8. Tuyên truyền, phát tán hoặc đăng tải nội dung trái pháp luật; cung cấp, chia sẻ thông tin sai lệch, xúc phạm hoặc làm ảnh hưởng đến uy tín của Nhà trường, tổ chức, cá nhân; tổ chức, tham gia tệ nạn xã hội, cờ bạc, mại dâm, ma túy, mê tín dị đoan, văn hóa phẩm đồi trụy, độc hại và các hành vi khác bị pháp luật cấm.

Điều 13. Nguyên tắc ứng xử của HSSV

1. Tôn trọng viên chức, người lao động của Nhà trường; Trung thực, trách nhiệm, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; Thực hiện văn hóa ứng xử; Chấp hành tốt quy định của pháp luật, nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường và các quy định có liên quan trong quá trình học tập, rèn luyện.

2. Có ý thức giữ gìn danh dự, nhân phẩm, uy tín của bản thân, gia đình; giữ gìn truyền thống, hình ảnh và uy tín của Nhà trường góp phần xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh, thân thiện, văn minh và không có bạo lực.

3. Chủ động học tập, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống và ý thức công dân; Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, tình nguyện, hoạt động xã hội, xây dựng cộng đồng, bảo vệ môi trường, nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp do Nhà trường tổ chức.

4. Thực hiện nghiêm túc các quy định về học tập, kiểm tra, đánh giá, thực hành, thực tập; không gian lận trong học tập, thi cử; Sử dụng mạng xã hội, các nền tảng số và trí tuệ nhân tạo (AI) đúng mục đích học tập, nghiên cứu.

Điều 14. Ứng xử của HSSV với viên chức, người lao động trong Nhà trường

1. Kính trọng, lễ phép, đúng mực trong giao tiếp; chấp hành sự hướng dẫn, quản lý, giáo dục của nhà giáo và các yêu cầu hợp pháp của viên chức trong quá trình học tập và sinh hoạt tại Trường.

2. Chủ động trao đổi, phản ánh, kiến nghị với tinh thần xây dựng, trung thực, khách quan; không có lời nói, hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm hoặc

cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức. Nghiêm cấm sử dụng mạng xã hội để bình luận thiếu tính xây dựng về nhà trường, về cá nhân nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động của nhà trường.

3. Có thái độ tích cực, hợp tác với nhà giáo trong quá trình học tập.

Điều 15. Ứng xử của HSSV với khách đến thăm và làm việc tại Trường, doanh nghiệp, cộng đồng

1. Có thái độ lịch sự, lễ phép, tôn trọng và sẵn sàng hỗ trợ khách đến liên hệ công tác trong phạm vi phù hợp.

2. Giữ gìn hình ảnh, uy tín của Nhà trường khi tham gia học tập, thực tập, kiến tập, tham quan doanh nghiệp, hoạt động cộng đồng và các hoạt động ngoài Nhà trường.

3. Thực hiện đúng quy định của đơn vị tiếp nhận thực tập; tôn trọng văn hóa doanh nghiệp; có ý thức bảo vệ bí mật công nghệ, bí mật kinh doanh và các thông tin thuộc phạm vi bảo mật theo quy định.

Điều 16. Ứng xử của HSSV với bạn trong Trường

1. Luôn tôn trọng, hòa nhã, chân thành, thân thiện, bình đẳng về dân tộc, tôn giáo, giới tính; Không xúc phạm danh dự, nhân phẩm hoặc xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

2. Thể hiện đức tính khiêm tốn, chia sẻ, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ trong học tập, rèn luyện và cuộc sống.

3. Không có hành vi bạo lực học đường, bắt nạt, cô lập, đe dọa, ép buộc, quấy rối hoặc xâm hại dưới bất kỳ hình thức nào.

4. Sử dụng ngôn từ trong sáng; không nói tục, gây gổ, đánh nhau; Không lôi kéo, kích động, gây mất đoàn kết hoặc tham gia các hành vi ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trong Nhà trường.

Điều 17. Những hành vi HSSV không được làm

1. Việc gian lận, không trung thực trong học tập, kiểm tra, thi cử; sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp.

2. Đánh nhau, gây rối trật tự công cộng, mang vũ khí, vật liệu nổ, hung khí, chất cháy, chất độc, các vật dụng nguy hiểm vào Trường.

3. Tàng trữ, sử dụng, mua bán hoặc lôi kéo người khác sử dụng ma túy, thuốc lá, chất gây nghiện, đồ uống có cồn, các chất kích thích bị pháp luật cấm trong Trường.

4. Phá hoại tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị của Nhà trường.

5. Lợi dụng danh nghĩa người học của Nhà trường, kích động, lôi kéo người khác tham gia các hoạt động trái pháp luật, trái với truyền thống; phát tán thông tin xuyên tạc, sai sự thật; tuyên truyền các nội dung trái với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các hành vi gây mất an ninh, trật tự, an toàn trong và ngoài Nhà trường

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Ban Giám hiệu Nhà trường

Tổ chức xây dựng, ban hành Quy định Quy tắc ứng xử trong Nhà trường đồng thời cụ thể hóa, lồng ghép Quy định này vào chương trình, kế hoạch, nội quy, quy chế và các hoạt động phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế của Nhà trường.

Tuyên truyền, phổ biến và giáo dục về văn hóa ứng xử, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của viên chức, người lao động và HSSV góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, văn minh, thân thiện, chuyên nghiệp.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện; kịp thời biểu dương, khen thưởng và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính

Tham mưu xây dựng Quy định, tổ chức triển khai, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các quy định quy tắc ứng xử trong Nhà trường.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tiếp nhận phản ánh và tham mưu xử lý vi phạm; Đồng thời, phối hợp lồng ghép Quy định vào các hoạt động của Trường;

Thực hiện rà soát, cập nhật, tổng hợp đề nghị khen thưởng, xử lý vi phạm; Định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Các đơn vị phòng, khoa

Triển khai, phổ biến Quy định này đến toàn thể viên chức, người lao động, HSSV thuộc đơn vị; Thường xuyên nhắc nhở thực hiện nghiêm Quy định này.

Theo dõi, kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện các gương điển hình đề xuất biểu dương, khen thưởng và xử lý hoặc đề xuất xử lý đối với các trường hợp vi phạm.

4. Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên

Tuyên truyền, vận động đoàn viên thực hiện nghiêm Quy định này; Chủ động xây dựng các mô hình, phong trào về văn hóa ứng xử, văn hóa công sở trong Nhà trường.

Kịp thời phát hiện, biểu dương, đề xuất khen thưởng gương điển hình; Đồng thời phối hợp với phòng Công tác Học sinh sinh viên – Quan hệ doanh nghiệp – Hợp tác quốc tế, khoa chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm trong việc nắm bắt tình hình tư tưởng, đạo đức, lối sống, mối quan hệ giao tiếp của HSSV để kịp thời giáo dục, uốn nắn đối với những hành vi chưa phù hợp.

Tham gia giám sát việc thực hiện Quy định này; phản ánh kịp thời với Nhà trường các hành vi vi phạm, các vấn đề liên quan đến văn hóa ứng xử.

5. Viên chức, người lao động và HSSV

Nghiêm chỉnh, chấp hành các quy định của Quy định này; Gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử, giữ gìn hình ảnh, uy tín của Nhà trường.

Chủ động nhắc nhở, góp ý trên tinh thần xây dựng; kịp thời phản ánh các

hành vi vi phạm Quy định để xem xét, xử lý theo quy định.

Điều 19. Khen thưởng, kỷ luật

1. Những viên chức, người lao động và HSSV của Nhà trường thực hiện tốt Quy định này, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng theo quy định.

2. Những viên chức, người lao động và HSSV vi phạm Quy định này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị nhắc nhở, phê bình, kiểm điểm hoặc xử lý theo quy định hiện hành.

Điều 20. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị

1. Phòng Tổ chức - Hành chính là đầu mối tham mưu tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của viên chức, người lao động liên quan đến việc thực hiện Quy định quy tắc ứng xử trong Nhà trường.

2. Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên – Quan hệ doanh nghiệp – Hợp tác quốc tế là đầu mối tham mưu tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của học sinh, sinh viên liên quan đến thực hiện Quy định quy tắc ứng xử trong Nhà trường.

3. Các phản ánh, kiến nghị phải được xem xét, xử lý khách quan, kịp thời, đúng thẩm quyền và bảo đảm bí mật thông tin theo quy định./.